|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ** **VIỆT NAM- SINGAPORE** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

*(Ban hành kèm theo quyết định số: /QĐ–TCĐNVS, ngày tháng năm 2025*

 *của Hiệu trưởng trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Singapore)*

**Tên ngành, nghề đào tạo**: Tiếng Trung Quốc

**Mã ngành, nghề**: 5220209

**Trình độ đào tạo**: Trung cấp

**Hệ đào tạo**: Chính quy

**1. Giới thiệu chung về ngành, nghề**

Nghề Tiếng Trung Quốc trình độ trung cấp thuộc nhóm ngành ngôn ngữ và dịch thuật, chuyên đào tạo người học sử dụng thành thạo tiếng Trung trong giao tiếp, biên – phiên dịch cơ bản, cũng như áp dụng vào công việc trong các lĩnh vực kinh doanh, du lịch, thương mại, hành chính văn phòng và giáo dục.

Với nhu cầu hợp tác kinh tế – văn hóa giữa Việt Nam và Trung Quốc ngày càng mở rộng, tiếng Trung trở thành một trong những ngôn ngữ có giá trị ứng dụng cao trong thực tế. Nghề Tiếng Trung trình độ trung cấp giúp học sinh nắm vững kiến thức nền tảng về ngữ pháp, từ vựng, kỹ năng nghe – nói – đọc – viết, đồng thời rèn luyện kỹ năng giao tiếp và xử lý tình huống bằng tiếng Trung trong môi trường nghề nghiệp cụ thể.

Sau khi tốt nghiệp, học viên có thể đảm nhận các vị trí như: trợ lý ngôn ngữ, nhân viên hành chính – văn phòng tại các công ty có yếu tố Trung Quốc, nhân viên kinh doanh, hướng dẫn viên du lịch, giáo viên tiếng Trung sơ cấp, hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn. Ngoài ra, người học còn có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm, ứng dụng công nghệ thông tin và kỹ năng mềm vào công việc một cách hiệu quả.

Chương trình đào tạo nghề được thiết kế linh hoạt, kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, giúp người học phát triển toàn diện về chuyên môn lẫn kỹ năng nghề nghiệp trong thời gian đào tạo ngắn (thường từ 1,5 đến 2 năm).

Chương trình đào tạo hệ Trung cấp ngành Tiếng Trung Quốc được thiết kế dựa trên hệ thống tín chỉ với 52 tín chỉ gồm: các môn học chung; các môn học, mô đun chuyên môn. Trong đó các môn học, mô đun chuyên môn (gồm: môn học, mô đun cơ sở; môn học, mô đun chuyên môn; môn học, mô đun tự chọn, nâng cao), học phần thực tập nghề nghiệp và tốt nghiệp.

**2. Kiến thức**

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo nghề Tiếng Trung Quốc trình độ trung cấp, người học sẽ đạt được các kiến thức cơ bản và chuyên môn như sau:

- Kiến thức ngôn ngữ nền tảng:trình bày được hệ thống ngữ âm tiếng Trung (bao gồm thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu và quy tắc phiên âm Pinyin). Sử dụng được khoảng 1.500 – 2.000 từ vựng thông dụng, gần 1.000 chữ Hán cơ bản. Vận dụng đúng các cấu trúc ngữ pháp phổ biến trong tiếng Trung trong các tình huống giao tiếp hàng ngày và trong công việc.

- Kiến thức về kỹ năng giao tiếp: giao tiếp thành thạo trong các tình huống cơ bản như chào hỏi, giới thiệu bản thân, hỏi đường, mua sắm, đặt phòng, giao dịch thương mại,... Có khả năng nghe – hiểu các đoạn hội thoại đơn giản và trung cấp bằng tiếng Trung.

- Kiến thức chuyên ngành ứng dụng: Soạn thảo được văn bản hành chính cơ bản bằng tiếng Trung (thư từ, email, báo cáo đơn giản). Có khả năng thực hiện các công việc như dịch thuật đơn giản (song ngữ Việt – Trung), giới thiệu sản phẩm, dịch hội thoại ngắn trong môi trường công việc thực tế. Nêu được các kiến thức cơ bản về văn hóa, phong tục, tập quán Trung Quốc phục vụ cho giao tiếp liên văn hóa hiệu quả.

- Kiến thức liên quan đến nghề nghiệp: Liệt kê được vai trò của tiếng Trung trong các lĩnh vực như thương mại, du lịch, giáo dục và hành chính. Nắm bắt các thuật ngữ chuyên ngành cơ bản liên quan đến lĩnh vực làm việc như kinh doanh, du lịch, xuất nhập khẩu.

- Kiến thức bổ trợ:có kiến thức cơ bản về tin học văn phòng, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình và xử lý tình huống trong môi trường làm việc sử dụng tiếng Trung.

**3. Kỹ năng**

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, người học nghề Tiếng Trung Quốc trình độ trung cấp sẽ được trang bị các kỹ năng sau:

- Kỹ năng ngôn ngữ: nghe hiểu các đoạn hội thoại, bản tin, và nội dung giao tiếp thông thường bằng tiếng Trung. Nói giao tiếp lưu loát trong các tình huống cơ bản và công việc, biết cách diễn đạt ý kiến, đặt câu hỏi, trả lời, giới thiệu, thương lượng,... Đọc hiểu các văn bản tiếng Trung đơn giản như thư từ, thông báo, bảng biểu, hợp đồng cơ bản. Viết được các đoạn văn ngắn, thư từ, email, nhật ký hoặc báo cáo đơn giản bằng tiếng Trung.

- Kỹ năng biên – phiên dịch cơ bản: dịch các câu, đoạn văn ngắn từ tiếng Trung sang tiếng Việt và ngược lại. Phiên dịch các đoạn hội thoại đơn giản trong giao tiếp hằng ngày hoặc trong môi trường làm việc có yếu tố Trung Quốc.

- Kỹ năng tin học và công nghệ: sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng (Word, Excel, PowerPoint) để soạn thảo văn bản và trình bày nội dung tiếng Trung. Gõ chữ Hán trên máy tính và thiết bị di động bằng các công cụ phổ biến (như Pinyin, Sogou...).

- Kỹ năng mềm và kỹ năng nghề nghiệp: kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác hiệu quả trong môi trường đa văn hóa. Kỹ năng giao tiếp ứng xử văn minh, lịch sự với người Trung Quốc hoặc đối tác sử dụng tiếng Trung. Kỹ năng tổ chức công việc, quản lý thời gian và xử lý tình huống trong môi trường làm việc thực tế.

- Kỹ năng thích ứng nghề nghiệp: có khả năng học hỏi, thích nghi nhanh với yêu cầu công việc thực tế. Biết cách tự học, tự trau dồi tiếng Trung thông qua sách vở, internet, phim ảnh, mạng xã hội tiếng Trung,...

**4. Mức tự chủ và trách nhiệm**

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo nghề Tiếng Trung Quốc trình độ trung cấp, người học có khả năng đạt được các mức độ tự chủ và trách nhiệm như sau:

- Tự chủ trong công việc chuyên môn: có khả năng làm việc độc lập với các nhiệm vụ liên quan đến giao tiếp, soạn thảo và dịch thuật tiếng Trung cơ bản. Chủ động tiếp nhận và xử lý thông tin bằng tiếng Trung trong các tình huống nghề nghiệp thông thường.

- Chủ động trong học tập và nâng cao trình độ: có ý thức tự học, tự rèn luyện để nâng cao trình độ tiếng Trung, cập nhật kiến thức mới phù hợp với yêu cầu công việc. Biết tìm kiếm tài liệu, khai thác nguồn học liệu tiếng Trung từ internet, sách báo, phương tiện truyền thông.

- Trách nhiệm trong môi trường làm việc: có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng trong các nhiệm vụ sử dụng tiếng Trung. Có trách nhiệm trong việc giữ gìn hình ảnh, uy tín của đơn vị khi tham gia giao tiếp với đối tác hoặc khách hàng người Trung Quốc.

- Hợp tác và làm việc nhóm hiệu quả: sẵn sàng phối hợp, hỗ trợ đồng nghiệp trong công việc chung, đặc biệt là các nhiệm vụ cần sử dụng tiếng Trung để giao tiếp hoặc xử lý thông tin. Tôn trọng sự khác biệt văn hóa và ứng xử đúng mực trong môi trường làm việc đa ngôn ngữ, đa văn hóa.

- Thái độ nghề nghiệp tích cực: có tinh thần cầu tiến, ham học hỏi, linh hoạt trong giải quyết vấn đề. Giao tiếp lịch sự, chuyên nghiệp với người bản ngữ hoặc khách hàng sử dụng tiếng Trung.

**5. Vị trí công tác sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo nghề Tiếng Trung Quốc trình độ trung cấp, người học có thể đảm nhận nhiều vị trí công tác phù hợp với năng lực chuyên môn trong các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức có sử dụng tiếng Trung, bao gồm:

**- Nhân viên biên – phiên dịch tiếng Trung cơ bản: d**ịch tài liệu, thư từ, email, hợp đồng đơn giản. Phiên dịch hội thoại ngắn trong các cuộc họp, tiếp khách, đàm phán cơ bản.

**- Nhân viên hành chính – văn phòng tại công ty Trung Quốc hoặc công ty có đối tác Trung Quốc: s**oạn thảo và xử lý văn bản song ngữ. hỗ trợ các công việc văn phòng, liên lạc và trao đổi với đối tác Trung Quốc.

**- Nhân viên kinh doanh – xuất nhập khẩu: g**iao dịch, đàm phán với khách hàng hoặc đối tác Trung Quốc. Soạn thảo hợp đồng, báo giá, theo dõi đơn hàng bằng tiếng Trung.

**- Trợ lý ngôn ngữ – trợ lý giám đốc người Trung Quốc: h**ỗ trợ trong công việc hàng ngày như dịch thuật, sắp xếp lịch làm việc, phiên dịch khi đi công tác.

**- Hướng dẫn viên du lịch hoặc nhân viên dịch vụ du lịch: h**ướng dẫn, hỗ trợ khách Trung Quốc tại các điểm du lịch.

- Giao tiếp và xử lý tình huống với khách du lịch bằng tiếng Trung.

**- Giáo viên dạy tiếng Trung sơ cấp (cho trẻ em, người mới học):** giảng dạy tiếng Trung sơ cấp tại các trung tâm ngoại ngữ, lớp học cộng đồng, hoặc dạy kèm tại nhà.

**- Nhân viên chăm sóc khách hàng – tổng đài viên tiếng Trung: t**ư vấn, hỗ trợ khách hàng qua điện thoại, email hoặc mạng xã hội bằng tiếng Trung.

Ngoài ra, người học còn có khả năng **tự kinh doanh, làm việc tự do** như dịch thuật online, dạy tiếng Trung, bán hàng qua mạng với đối tượng khách hàng người Trung Quốc, hoặc tiếp tục học lên các trình độ cao hơn (cao đẳng, đại học) để mở rộng cơ hội nghề nghiệp.

**6. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp nghề Tiếng Trung Quốc, người học có đủ nền tảng kiến thức và kỹ năng để tiếp tục học tập, nâng cao trình độ chuyên môn theo các hướng sau:

**- Học liên thông lên cao đẳng, đại học: c**ó thể đăng ký học liên thông lên **cao đẳng hoặc đại học ngành Ngôn ngữ Trung Quốc**, Sư phạm tiếng Trung, Biên– Phiên dịch, Đông phương học, Quan hệ quốc tế,... Tích lũy thêm kiến thức chuyên sâu và bằng cấp cao hơn để mở rộng cơ hội nghề nghiệp.

**- Tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu hoặc ngắn hạn: t**ham gia các khóa học kỹ năng biên – phiên dịch nâng cao, tiếng Trung thương mại, tiếng Trung du lịch, luyện thi HSK. Học các phần mềm chuyên ngành (kế toán, xuất nhập khẩu, văn phòng...) bằng tiếng Trung để phục vụ công việc.

**Rèn luyện và tự học để nâng cao năng lực ngôn ngữ: t**ự học thông qua sách, báo, phim ảnh, các nền tảng học tiếng Trung online hoặc kết nối với người bản xứ để rèn luyện giao tiếp thực tế. Luyện thi các chứng chỉ quốc tế như HSK (các cấp độ 3 – 6), HSKK, TOCFL (Trung Quốc, Đài Loan) nhằm nâng cao hồ sơ cá nhân khi ứng tuyển việc làm hoặc đi du học.

**- Cơ hội du học, trao đổi học thuật: v**ới nền tảng tiếng Trung tốt, người học có thể nộp hồ sơ xin học bổng của chính phủ Trung Quốc, Đài Loan hoặc các tổ chức giáo dục quốc tế để du học, trao đổi sinh viên ở bậc cao hơn.

**- Phát triển kỹ năng nghề nghiệp song song: k**ết hợp tiếng Trung với các chuyên ngành khác như thương mại điện tử, logistics, du lịch, truyền thông,... để tăng tính cạnh tranh trên thị trường lao động.